

CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG CON ONG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG CON ONG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: BEE CONSTRUCTION DESIGN COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: BEE CONSTRUCTION DESIGN CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 3703123931

3. Ngày thành lập: 26/04/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 92 Đường Đông Tác, Phường Tân Đông Hiệp, Thành phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại: 0932100333

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí (trừ lắp đặt các thiết bị lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản) (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
6.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
7.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
8.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép, inox	4662
9.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
10.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (không tồn trữ hóa chất) (trừ bán buôn bình gas, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cặn, vàng miếng, súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao và tiền kim khí; trừ bán buôn hóa chất tại trụ sở)	4669
11.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
12.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
13.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120

14.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: thiết kế và trang trí nội thất và ngoại thất	7410
15.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác (Chỉ được sản xuất, gia công sau khi hoàn thành đầy đủ các thủ tục về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường)	1621
16.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng (Chỉ được sản xuất, gia công sau khi hoàn thành đầy đủ các thủ tục về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường)	1622
17.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện (Chỉ được sản xuất, gia công sau khi hoàn thành đầy đủ các thủ tục về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường)	1629
18.	Sản xuất các cấu kiện kim loại (Không hoạt động tại trụ sở)	2511
19.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại (Không hoạt động tại trụ sở)	2591
20.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại (Không hoạt động tại trụ sở)	2592
21.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu (Không hoạt động tại trụ sở)	2599
22.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế (Chỉ được sản xuất, gia công sau khi hoàn thành đầy đủ các thủ tục về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường)	3100
23.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất cửa cuốn, linh kiện cửa cuốn. Sản xuất cửa gỗ, cửa nhựa, cửa nhôm, cửa sắt, khung nhôm kính. (trừ sản xuất hóa chất và trừ sản xuất xốp cách nhiệt sử dụng ga R141b và không luyện cán cao su, tái chế phế thải tại trụ sở)	3290
24.	Sửa chữa máy móc, thiết bị (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	3312
25.	Sửa chữa thiết bị điện (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	3314
26.	Sửa chữa thiết bị khác (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	3319
27.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
28.	Xây dựng nhà để ở	4101(Chính)
29.	Xây dựng nhà không để ở	4102
30.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
31.	Xây dựng công trình đường bộ	4212

32.	Xây dựng công trình điện (Doanh nghiệp không cung cấp hàng hóa, dịch vụ thuộc độc quyền Nhà nước, không hoạt động thương mại theo Nghị định 94/2017/NĐ-CP về hàng hóa, dịch vụ độc quyền Nhà nước)	4221
33.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
34.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
35.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
36.	Xây dựng công trình thủy	4291
37.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
38.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
39.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
40.	Phá dỡ	4311
41.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
42.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
43.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
44.	Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện.	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. Vốn điều lệ: 6.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ YẾN THANH	Việt Nam	56/8, KP Tân Hoà, Phường Đông Hòa, Thành phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam	4.000.000.000	66,670	074175003084	
2	NGUYỄN TRUÔNG SƠN	Việt Nam	56/8 kp Tân Hoà, Phường Đông Hòa, Thành phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam	2.000.000.000	33,330	087081003234	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ YẾN THANH

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 09/03/1975

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 074175003084

Ngày cấp: 12/11/2022

Nơi cấp: *Cục Cảnh Sát Quản Lý Hành Chính Về Trật
Tự Xã Hội*

Địa chỉ thường trú: *56/8, KP Tân Hoà, Phường Đông Hòa, Thành phố Dĩ An, Tỉnh Bình
Dương, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *56/8, KP Tân Hoà, Phường Đông Hòa, Thành phố Dĩ An, Tỉnh Bình
Dương, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Dương